Bài trắc nghiệm Tin học - (Điền vào chỗ trống). Thuật ngữ …. chỉ định khả nă

Câu 1 **(Điền vào chỗ trống). Thuật ngữ …. chỉ định khả năng vận chuyển dữ liệu của môi trường truyền dẫn và nó được đo bằng bps, Kbps hoặc Mbps.**

A. Tải trọng (Load)

B. Băng thông (Bandwidth)

C. Độ trễ (Delay)

D. Độ tin cậy (Reliability)

Câu 2 **Câu nào sau đây định nghĩa chính xác thuật ngữ “Bandwidth”?**

A. Thước đo khả năng vận chuyển dữ liệu của phương tiện truyền dẫn

B. Trạng thái trong đó nhu cầu về tài nguyên mạng vượt quá khả năng hiện có

C. Một tập hợp các kỹ thuật để quản lý việc sử dụng tài nguyên mạng

D. Một phương pháp hạn chế tác động của lỗi phần cứng hoặc phần mềm trên mạng

Câu 3 **Phát biểu nào sau đây là đúng nhất về hệ điều hành (HĐH) mạng?**

A. HĐH mạng thông dụng hiện nay là: Windows 10

B. HĐH mạng thực hiện chức năng quản lý người dùng, các thiết bị và tài nguyên trên toàn hệ thống

C. HĐH mạng là một bộ chương trình và dữ liệu dùng đề quản lý phần cứng và tài nguyên trên một máy tính

D. HĐH mạng cung cấp môi trường cho phép người sử dụng chạy các ứng dụng trên thiết bị đó

Câu 4 **Một nhân viên tại văn phòng chi nhánh (cách xa trụ sở chính) đang tạo báo giá cho khách hàng. Trong quá trình làm việc, nhân viên cần tiếp cận thông tin giá bí mật từ server nội bộ tại trụ sở chính. Loại mạng nào được sử dụng để nhân viên có thể truy cập như vậy?**

A. Intranet

B. Local Area Network

C. Internet

D. Extranet

Câu 5 **Phát biểu nào sau đây là đúng về mạng cục bộ (LAN)?**

A. LAN kết nối nhóm các mạng sử dụng ISP

B. Option 2

C. Tốc độ truyền dữ liệu thấp so với WAN.

D. Kết nối các thiết bị trong phạm vi nhỏ bán kính dưới vài km.

Câu 6 **Loại mạng máy tính nào dùng để kết nối nhiều máy tính với nhau trong phạm vi một văn phòng?**

A. LAN

B. MAN

C. Internet

D. PAN

Câu 7 **Khẳng định nào sau đây là đúng nhất về đặc điểm của mạng chuyển mạch kênh?**

A. Thiết lập liên kết và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể

B. Chỉ có giai đoạn truyền dữ liệu giữa 2 thực thể, không có giai đoạn thiết lập và giải phóng liên kết

C. Thiết lập liên kết vật lý, truyền dữ liệu và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể

D. Thiết lập liên kết logic, truyền dữ liệu và giải phóng liên kết giữa 2 thực thể

Câu 8 **Phát biểu nào là đúng về mạng máy tính?**

A. Các khu vực ở xa không thể kết nối đến trụ sở thông qua một mạng máy tính.

B. Ba thành phần chính của một mạng máy tính là: Thiết bị đầu cuối, router và các giao thức truyền thông

C. Mạng máy tính được dùng để truyền dữ liệu giữa các thiết bị đầu cuối (PC, PDA, ..) sử dụng các thiết bị kết nối và môi trường truyền dẫn khác nhau

D. Mạng máy tính là tập hợp các thiết bị kết nối với nhau theo một hình trạng mạng duy nhất tuân thủ chung một bộ quy tắc truyền thông.

Câu 9 **Người quản trị mạng nhận thấy một số cáp Ethernet mới lắp đặt đang vận chuyển tín hiệu bị sai lệch hoặc thất bại. Cáp mới đó được lắp đặt trong các ống gần với các thiết bị điện và đèn huỳnh quang. Yếu tố nào có thể gây nhiễu dẫn đến sai lệch tín hiệu và hỏng dữ liệu như vậy?**

A. Nhiễu điện từ/nhiễu tần số vô tuyến (EMI, RFI)

B. Chiều dài kéo dài của cáp

C. Sự suy giảm tín hiệu

D. Nhiễu xuyên kênh (Crosstalk)

Câu 10 **Một người dùng đang thực hiện bảo mật trên mạng văn phòng nhỏ (SO - Small Office). Hành động nào sẽ cung cấp yêu cầu bảo mật tối thiểu cho mạng này**

A. Triển khai một hệ thống phát hiện xâm nhập (IDS)

B. Cài đặt mạng không dây IEEE 802.11

C. Thêm vào một thiết bị ngăn chặn xâm nhập (IPS) chuyên dụng

D. Cài đặt phần mềm antivirus, triển khai một firewall

Câu 11 **Mô hình mạng client/server và peer-to-peer có điểm chung gì?**

A. Cả hai mô hình đều có máy chủ chuyên dụng.

B. Cả hai mô hình đều yêu cầu sử dụng các giao thức dựa trên TCP/IP.

C. Cả hai mô hình đều hỗ trợ các thiết bị trong vai trò máy chủ và máy khách.

D. Cả hai mô hình chỉ được sử dụng trong môi trường mạng có dây.

Câu 12 **Phát biểu nào sau đây là SAI về mô hình mạng ngang hàng (Peer-to-Peer)?**

A. Khó khăn trong việc tìm kiếm thông tin và gỡ lỗi

B. Yêu cầu tài nguyên mạng được lưu trữ tập trung trên một máy

C. Kết nối các máy tính với chi phí thấp

D. Không có khả năng mở rộng

Câu 13 **Định nghĩa nào đúng về các khía cạnh an toàn bảo mật trong mạng máy tính?**

A. Đảm bảo tính toàn vẹn (integrity): đảm bảo rằng thông tin không bị thay đổi trong quá trình truyền

B. Đảm bảo tính bí mật (confidentiality): đảm bảo truy cập dữ liệu kịp thời và đáng tin cậy

C. Đảm bảo tính toàn vẹn (integrity): chỉ có thể thực hiện được bằng cách yêu cầu xác nhận của người nhận

D. Đảm bảo tính sẵn sàng (availability): chỉ những người nhận được dự kiến mới có thể truy cập và đọc dữ liệu

Câu 14 **Chế độ truyền dẫn nào cho phép thông tin được truyền và nhận cùng một thời điểm trên một phương tiện truyền dẫn?**

A. multiplex

B. simplex

C. full duplex

D. half duplex

Câu 15 **Đặc điểm của mô hình mạng khách/chủ (Client/Server) là gì?**

A. Khả năng mở rộng kém

B. Các máy tính có vai trò như nhau

C. Dễ dàng tìm kiếm tài nguyên trên mạng

D. Tính bảo mật không nhất quán

Câu 16 **Chức năng của thiết bị đầu cuối trong mạng là:**

A. Cung cấp kênh truyền các thông điệp mạng.

B. Lọc luồng dữ liệu để tăng cường bảo mật.

C. Khởi tạo dữ liệu lưu thông qua mạng.

D. Hướng dữ liệu qua các đường dẫn thay thế trong trường hợp liên kết bị lỗi.

Câu 17 **Internet là gì?**

A. Internet là một mạng dựa trên công nghệ Ethernet.

B. Internet cung cấp quyền truy cập mạng cho các thiết bị di động.

C. Internet là một mạng riêng cho một tổ chức với các kết nối LAN và WAN.

D. Internet cung cấp các kết nối thông qua các mạng toàn cầu được kết nối với nhau.

Câu 18 **Người quản trị mạng đang thực hiện chính sách yêu cầu mật khẩu mạnh và phức tạp. Mục tiêu bảo vệ dữ liệu nào hỗ trợ chính sách này?**

A. Data quality

B. Data confidentiality

C. Data redundancy

D. Data integrity

Câu 19 **Loại mạng nào mà một người dùng tại nhà có thể truy cập vào để thực hiện mua sắm trực tuyến?**

A. Local area network

B. Intranet

C. Extranet

D. Internet

Câu 20 **Trong suốt quá trình truyền dữ liệu, một host có thể cần gửi một gói tin đến nhóm các hosts đích xác định nào đó một cách đồng thời. Gói tin đó được định dạng trong một gói tin loại gì?**

A. broadcast

B. anycast

C. multicast

D. unicast

Câu 21 **Thuật ngữ thông lượng "throughput" chỉ định điều gì?**

A. Tốc độ truyền dữ liệu được đảm bảo do ISP cung cấp

B. Thước đo dữ liệu khả dụng được truyền qua các phương tiện truyền thông

C. Thời gian để một gói tin được chuyển từ người gửi đến người nhận

D. Số bit được truyền qua phương tiện truyền thông trong một khoảng thời gian nhất định

Câu 22 **Thuật ngữ nào sau đây mô tả một tập hợp các nguyên tắc cụ thể quy định rõ định dạng các gói tin và tiến trình đóng gói sử dụng để chuyển phát dữ liệu trong mạng máy tính?**

A. Segmentation

B. Multiplexing

C. Protocol

D. QoS

Câu 23 **Phát biểu nào sau đây là đúng về mạng chuyển mạch gói ảo?**

A. Các gói tin của cùng một phiên liên lạc có thể lưu chuyển trên nhiều đường đi khác nhau để đến đích

B. Là sự mở rộng của mạng chuyển mạch gói và mạng chuyển mạch thông báo

C. Là sự mở rộng của mạng chuyển mạch kênh và mạng chuyển mạch gói

D. Các thực thể tham gia truyền thông không đàm phán với nhau về các tham số truyền thông.

Câu 24 **Phát biểu nào sau đây là đúng về mạng diện rộng (WAN)?**

A. WAN kết nối nhóm các mạng sử dụng các WAN-SP (WAN Service Provider)

B. WAN có tốc độ truyền dữ liệu cao hơn nhiều so với LAN

C. Các loại WAN tương ứng với các công nghệ: ATM, Frame-Relay, MPLS, …

D. Hoạt động trên phạm vi một đặc khu kinh tế, một thành phố

Câu 25 **Điều kiện nào đặc tả truyền thông mạng trong trường hợp một ngân hàng có truy cập độc quyền 24/24h đến một cây ATM**

A. Chuyển mạch kênh và phi kết nối

B. Chuyển mạch gói và hướng kết nối

C. Chuyển mạch kênh và hướng kết nối

D. Chuyển mạch gói và phi kết nối

Câu 26 **Trong kỹ thuật chuyển mạch kênh, trước khi truyền dữ liệu, hệ thống sẽ thiết lập kết nối giữa 2 thực thể bằng đường truyền nào?**

A. Đường truyền ảo

B. Liên kết ảo

C. Đường truyền vật lý

D. Đường truyền logic

Câu 27 **Điều gì sau đây đúng đối với mạng ngang hàng?**

A. Người dùng phân bố trong địa bàn rộng

B. Cung cấp sự an toàn và mức độ kiểm soát cao hơn mạng client/server

C. Được khuyến cáo sử dụng cho mạng có từ 10 người dùng trở xuống

D. Đòi hỏi một máy chủ trung tâm có cấu hình mạnh

Câu 28 **Đơn vị đo thông lượng là:**

A. Bit/phút

B. Byte/s

C. Byte/phút

D. Bit/s

Câu 29 **Câu nào sau đây mô tả về đặc điểm của điện toán đám mây?**

A. Các ứng dụng có thể được truy cập qua Internet bởi người dùng cá nhân hoặc doanh nghiệp sử dụng bất kỳ thiết bị nào, ở bất kỳ đâu trên thế giới.

B. Các thiết bị có thể kết nối đến Internet thông qua hệ thống dây điện hiện có

C. Cần đầu tư vào cơ sở hạ tầng mới để có thể truy cập vào đám mây.

D. Một doanh nghiệp có thể kết nối trực tiếp với Internet mà không cần sử dụng ISP.

Câu 30 **Các đặc trưng kỹ thuật cơ bản của mạng máy tính là:**

A. Băng thông, thông lượng, độ tin cậy, tính mở rộng

B. Đường truyền, băng thông, kỹ thuật chuyển mạch, tô pô mạng

C. Đường truyền, kỹ thuật chuyển mạch, kiến trúc mạng, hệ điều hành mạng

D. Đường truyền, kỹ thuật chuyển mạch, giao thức mạng, hệ điều hành mạng

Câu 31 **Lý do nào mà kỹ thuật chuyển mạch gói và phi kết nối được sử dụng khi phát triển mạng Internet?**

A. Nó cho phép thanh toán chi phí theo lượng thời gian kết nối mạng được thiết lập

B. Các gói dữ liệu chỉ truyền theo một đường đi tới mạng đích

C. Nó yêu cầu một kênh cố định giữa nguồn và đích phải được thiết lập trước khi truyền dữ liệu.

D. Có thể nhanh chóng thích nghi với việc mất các đơn vị dữ liệu được truyền

Câu 32 **Một kỹ sư mạng đang đảm bảo việc truyền các bit đi qua mạng xương sống (backbone network) của công ty cho một ứng dụng cơ sở dữ liệu quan trọng. Người kỹ sư thông báo với lãnh đạo công ty rằng thông lượng mạng chậm hơn băng thông kì vọng. Hỏi yếu tố nào có thể ảnh hưởng đến sự khác nhau đó?**

A. Sự tin cậy (Reliability) của hạ tầng Gigabit Ethernet trong mạng xương sống

B. Độ trễ được tạo ra bởi lượng thiết bị mạng mà dữ liệu đang truyền qua

C. Băng thông của kết nối WAN ra mạng Internet

Câu 33 **Khẳng định nào sau đây là đúng về mạng chuyển mạch gói?**

A. Các gói tin lưu chuyển trên duy nhất một đường truyền để đến đích

B. Các gói tin lưu chuyển trên các kết nối logic hướng đích

C. Thiết lập liên kết vật lý trước khi truyền dữ liệu

D. Các gói tin chỉ chứa thông tin về máy nhận

Câu 34 **Mô tả đúng về các dạng truyền thông mạng**

A. Nhắn tin tức thì (instant messaging): Các trang web mà các nhóm người có thể chỉnh sửa và xem cùng nhau

B. Weblog (blog): Một phương tiện dựa trên âm thanh cho phép mọi người cung cấp bản ghi âm của họ cho nhiều khán giả

C. Phương tiện truyền thông xã hội (social media): Các trang web tương tác nơi mọi người đã tạo và chia sẻ nội dung do người dùng tạo với bạn bè và gia đình

D. Wiki: Giao tiếp thời gian thực giữa hai hoặc nhiều người

Câu 35 **Lý do nào mà kỹ thuật chuyển mạch kênh và hướng kết nối được sử dụng khi phát triển hệ thống mạng máy tính?**

A. Chất lượng và tính tin cậy của dữ liệu truyền qua một mạng chuyển mạch kênh, hướng kết nối không thể được đảm bảo

B. Mạng chuyển mạch kênh không tự động thiết lập các kênh thay thế trong trường hợp kênh có sự cố

C. Việc thiết lập nhiều kênh mở một cách đồng thời nhằm mục đích kháng lỗi (fault tolerance) khá đơn giản, chi phí thấp

D. Kỹ thuật chuyển mạch kênh yêu cầu một thông báo chia thành nhiều khối thông báo có chứa thông tin địa chỉ.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app